

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2025/HS-PT

Ngày: 21-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hưng

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Sỹ

Ông Võ Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Trừu A Sám – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 521/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Tiến P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2024/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tiến P, sinh ngày 03/01/2005, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị M – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai – vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Đồng Nai – Bà T có mặt, ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 28/01/2022, Nguyễn Hoàng Anh V cùng Nguyễn M; Thạch Minh T1; Nguyễn Tiến P ngồi uống nước tại quán nước Bờ Hồ thuộc khu phố B, thị trấn C, huyện Trảng Bom thì gặp T2 là em của Nguyễn Đức L đang uống nước cùng với bạn. Do mâu thuẫn việc T2 tán bạn gái của V nên V, M, T1, P sang bàn của T2 dùng tay chân đánh T2, khi được mọi người can ngăn thì cả nhóm bỏ về và hẹn nhau xuống nhà trọ của Nguyễn Đăng Tiến L tại ấp S, xã B, huyện T để nhậu.

Khoảng 20 giờ ngày 28/01/2022, tại nhà trọ của Nguyễn Đăng Tiến L gồm có V, M, T1, P, Trần Hữu P1 và một số bạn bè của L. Sau đó vợ chồng L đi về ấp 1, xã B, huyện C một lúc thì các bạn của L cũng đi về trước, V đi chơi cùng bạn gái. Lúc này Nguyễn Đức L1 cùng nhóm bạn gồm: Chu Nguyễn Đoàn Thiên A; Nguyễn Đăng T3; Nguyễn Ngọc S; Nguyễn Hữu T4 và 01 thanh niên tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà trọ của L tìm V để hỏi chuyện V đánh T2 vào buổi chiều. Do hai bên nói chuyện không được nên xảy ra mâu thuẫn, thấy L1 đi tìm V khắp nơi nên M lấy xe mô tô đi tìm V chở về nhà trọ của L. Trên đường về, V gọi điện cho Nguyễn Đình C và 01 người tên G (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ở quán bi da Thành Ý (hiện nay đổi tên thành quán bida Italia) ở gần đó đến, khi đến G và C có cầm theo 02 cây tuýp sắt, thấy vậy nhóm của L1 bỏ chạy bộ, bỏ lại xe tại nhà trọ của L, thấy vậy C và G cũng bỏ đi ra quán bida Thành Ý tiếp tục chơi bida.

Khi vợ chồng L trở về nhà trọ, thấy có đánh nhau nên vợ của L đã đuổi nhóm của V về. Lúc này M chở P1 và V bằng xe mô tô của M, còn P chở T1 bằng xe mô tô của P đi ra đường 767. Khi đến trước cửa quán bida Thành Ý do còn bức tức việc nhóm của L1 hù dọa đánh nên P, T1, V, M, P1 rủ nhau đứng lại ngay trước quán bida Thành Ý chờ nhóm của L1 lên để đánh. P1 nhặt 01 viên gạch ống ở bên lề đường cầm sẵn trên tay. Khoảng 10 phút sau, khi nhóm của L1 chạy xe máy từ hướng nhà của L đi lên, khi cách chỗ P1 đứng khoảng 8 đến 9m thì P1 dùng viên gạch ống ném về hướng L đang chở Chu Nguyễn Đoàn Thiên A. Viên gạch trúng vào đầu A làm cho A ngã từ trên xe xuống đường bất tỉnh, nhóm của L1 bỏ xe chạy bộ, P cầm 01 viên gạch ống đuổi theo S và T3 nhưng không kịp, P1 sau khi ném gạch trúng A thì bỏ chạy bộ ra đường 767, những người khác chạy tán loạn. Khi L đi xe máy ngang qua trước cổng quán bida Thành Ý thì phát hiện A đang nằm bất tỉnh bên đường nên đã cùng với người dân đưa A đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai với tình trạng thương tích: vết thương đầu KT 04cm, dập xuất huyết não vùng trán hai bên, tụ máu ngoài màng cứng trán phải lượng ít, vỡ lún phức tạp sọ trán hai bên, nứt xương sàng trái và xương bướm, tụ dịch máu đa xoay cạnh mũi. Vật chứng thu giữ gồm 02 viên gạch ống loại 04 lỗ (đã bị vỡ một phần).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0470 TgT/2022 ngày 11/5/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tật của Chu Nguyễn Đoàn Thiên A như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương não trán phải kích thước 2,1 x 3,4cm; vùng trán trái kích thước 1,8 x 0,2cm và 1,9 x 2,5cm. Tỷ lệ 31%.

- Tổn thương xuất huyết dưới nhện (chảy máu màng mềm) đã điều trị khỏi không để lại hình ảnh xuất huyết. Tỷ lệ 08%.

- Tổn thương tụ máu ngoài màng cứng trán phải đã điều trị khỏi hiện không để lại hình ảnh máu tụ. Tỷ lệ 05%.

- Tổn thương khuyết sọ đáy chằng vùng trán hai bên kích thước 6,3 x 6,4cm. Tỷ lệ 26%.

- Tổn thương nứt xương sàng trái và mặt dốc xương bướm trái (nền sọ). Tỷ lệ 16%.

- Tổn thương gãy đốt III ngón 2 tay trái. Tỷ lệ 01%.

- Sẹo vết thương trên nền vết mổ vùng trán thái dương hai bên kích thước 18 x 0,3cm. Tỷ lệ 02%.

- Sẹo mổ dẫn lưu vùng thái dương phải kích thước 01 x 0,4cm. Tỷ lệ 01%.

- Sẹo đốt xỏ ngón 2 bàn tay trái kích thước 1,5 x 0,2cm. Tỷ lệ 01%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định Tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Chu Nguyễn Đoàn Thiên A – 2002 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 64% (Sáu mươi bốn phần trăm).

- Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.”

Về phần dân sự: Anh Chu Nguyễn Đoàn Thiên A yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường do sức khỏe bị xâm hại với tổng số tiền là 250.000.000 đồng theo pháp luật. Bị cáo Thạch Minh T1, Nguyễn M mỗi người đã bồi thường số tiền 26.000.000 đồng. Anh A đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo Thạch Minh T1 và bị cáo Nguyễn M. Các bị cáo khác chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 143/CT-VKS-TB ngày 23/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến P cùng các đồng phạm về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2024/HS-ST ngày 07/5/2024, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã áp dụng điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 54, 58, 91, 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến P 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, bản án còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chậm trả, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 21/5/2024, bị cáo Nguyễn Tiến P gửi đơn kháng cáo đề nghị cấp

phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo và có cung cấp thêm tài liệu thể hiện đã bồi thường số tiền 40.000.000đ, được bị hại làm đơn bãi nại, đề nghị Hội đồng xét áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt 03 năm tù cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Tiến P gửi đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tiến P khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, phù hợp với hành vi của bị cáo được mô tả tại Cáo trạng, Bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Về kháng cáo:

[3.1] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét việc bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cáo; là người dưới 18 tuổi, thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm nên áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 54, 58, 91, 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là phù hợp.

[3.2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000đ, thực hiện xong phần bồi thường theo như bản án sơ thẩm đã tuyên, được bị hại làm đơn xin bãi nại và đề nghị đình chỉ xét xử vụ án. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới chưa được xem xét nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến P, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2024/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2024 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 66/2024/TB-TA ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom về hình phạt.

2. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và các Điều 54, 58, 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến P 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án.

3. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Trảng Bom;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công an thị trấn Trảng Bom;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hưng